

A Friend... đ▯ nh nghĩa qua 24 ch▯ cái

Tác Giả: songdep.xitrum.net

Chúa Nhật, 20 Tháng 2 Năm 2011 09:08

(A)ccepts you as you are - Ch▯ p nh▯ n con ng▯ i th▯ t c▯ a b▯ n.



(B)elieves in "you" - Luôn tin t▯▯ ng b▯ n.

(C)alls you just to say "Hi" - Đi▯ n tho▯ i cho b▯ n ch▯ đ▯ nói "Xin chào".

(D)oesn't give up o-n you - Không b▯ r▯ i b▯ n.

(E)nvisions the whole of you - Hình ▯ nh c▯ a b▯ n luôn ▯ trong tâm trí h▯ .

(F)orgives your mistakes - Tha th▯ cho b▯ n m▯ i l▯ i l▯ m.

(G)ives unconditionally - T▯ n t▯ y v▯ i b▯ n.

(H)elps you - Giúp đ▯ b▯ n.

(I)nvites you over - Luôn lôi cu▯ n b▯ n.

A Friend... đi nh nghĩa qua 24 ch cái

Tác Giả: songdep.xitrum.net

Chúa Nhật, 20 Tháng 2 Năm 2011 09:08

(J)ust "be" with you - T ra "x ng đáng" v i b n.

(K)eeps you close at heart - Trn tr ng b n.

(L)oves you for who are - Yêu quý b n b i con ng i th t c a b n.

(M)akes a difference in your life - T o ra khác bi t trong đ i b n.

(N)ever judges - Không bao gi phn xét.

(O)ffers support - Là n i n ng t a cho b n.

(P)icks you up - V c b n d y khi b n suy s p.

(Q)uiets your tears - Làm d u đi nh ng gi t l c a b n.

(R)aises your spirits - Giúp b n ph n ch n h n.

(S)ays nice things about you - Nói nh ng đi u t t đ p v b n.

(T)ells you the truth when you need to hear it - S n sàng nói s th t khi b n c n.

(U)nderstands you - Hi u đ c b n.

A Friend... đi nh nghĩa qua 24 ch cái

Tác Giả: songdep.xitrum.net

Chúa Nhật, 20 Tháng 2 Năm 2011 09:08

(W)alks beside you - Sánh bßc cùng bßn.

(X)-amines your head injuries - "Bßt mßch" đßc nhßng chuyßn khißn bßn "đau đßu".

(Y)ells when you won't listen - Hét to vào tai bßn mßi khi bßn không lßng nghe.

(Z)aps you back to reality - Và thßc tßnh bßn khi bßn lßc bßc.